TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2019/HSST
Ngày: 22 - 01-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Long

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Cao Đình Nhân

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ.

- Đại diện Vện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cúc Phương - Kiểm sát Vên.

Trong ngày 22 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 138/2018/HSST ngày 06 tháng 12 năm 2018 Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2019/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Đức T, s**inh ngày 18 tháng 9 năm 1991; nơi sinh: Thanh Hóa; Nơi ĐKNKTT: thôn Yên Phú, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; chỗ ở hiện nay: Tổ 13, thôn Phi Nôm, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Vệt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông Phạm Đức Long, sinh năm 1966 và con bà Lê Thị Hùng, sinh năm 1966; Bị cáo có 03 chị em, lớn nhất sinh năm 1987, nhỏ nhất sinh năm 1991; Vợ, con: Chưa; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị cáo đang tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Chị Huỳnh Thị Nhạc Vân V, sinh năm 1996 (đã chết)

Đại diện hợp pháp của chị Huỳnh Thị Nhạc Vân V: Ông Huỳnh Ngọc L, sinh năm 1965, bà Đinh Thị V, sinh năm 1971, cùng trú tại: 73 Lương Thế Vnh, tổ 15, thị trấn D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Huệ, sinh năm 1974

Trú tại: Tổ 13, thôn Phi Nôm, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 23/7/2018 Phạm Đức T điều khiển xe ô tô mang biển kiểm soát 49C - 151.28 theo hướng Đ đi Đ trên đường Quốc lộ 20, khi đến đoạn Km212+700 thôn Trung Hiệp, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng thì T chuyển hướng sang trái để vượt một xe ô tô khác, tuy nhiên chiếc xe ô tô này không nhường đường cho xe của T vượt qua nhưng T vẫn điều khiển cho xe của T vượt qua, cùng lúc đó phía trước xe của T bên phần đường xe đi ngược chiều có một xe mô tô 49G1 423.18 do chị Huỳnh Thị Nhạc Vân V điều khiển bị ngã và chị V ngã văng ra đường cách đầu xe của T khoảng 02m, do không giữ được khoảng cách an toàn nên T đã tông vào chị V. Hậu quả: Chị V chết do đa chấn thương do tai nạn giao thông.

Kết quả khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông, khám nghiệm tử thi cùng với phương tiện tham gia giao thông đã xác định: Vụ tai nạn lỗi thuộc về bị can Phạm Đức T khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ không chấp hành luật giao thông đường bộ, chạy lấn sang phần đường của xe đi ngược chiều, không đảm bảo an toàn gây nên tai nạn giao thông làm chết 01 người.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị can Phạm Đức T đã thành khẩn khai báo, ra tự thú, tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả, gia đình bị hại có đơn xin bãi nại cho Phạm Đức T.

Vật chứng của vụ án: 01 xe mô tô 49G1 - 423.18 và 01 xe ô tô 49C - 151.28, CQĐT đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho chủ sở hữu theo qui định.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra, bị can Phạm Đức T đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình người bị hại. Đại diện người bị hại là ông Huỳnh Ngọc L và bà Đinh Thị V đã có đơn bãi nại cho bị can và không thắc mắc khiếu nại gì.

Tại bản cáo trạng số 116/CT - VKS ngày 26 tháng 11 năm 2018 Vện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Đ để xét xử bị cáo Phạm Đức T về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa: Đại diện Vện kiểm sát nhân dân huyện Đ thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố bị cáo về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*, đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, r ,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Phạm Đức T từ 18 đến 24 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở hồ sơ vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Phạm Đức T khai nhận: Vào khoảng 10 giờ ngày 23/7/2018 Phạm Đức T điều khiển xe ô tô mang biển kiểm soát 49C - 151.28 theo hướng Đ đi Đ trên đường Quốc lộ 20, khi đến đoạn Km212+700 thôn Trung Hiệp, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng thì bị cáo không chấp hành luật giao thông đường bộ, chạy lấn sang phần đường của xe đi ngược chiều, không đảm bảo an toàn gây nên tai nạn giao thông. Hậu quả chị Huỳnh Thị Nhạc Vân V chết do đa chấn

thương tai nạn giao thông. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, như vậy đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[2] Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện: Bị cáo Phạm Đức T là người có đầy đủ năng lực pháp luật hình sự, tuy nhiên do điều khiển xe ô tô không chấp hành luật giao thông đường bộ, chạy lấn sang phần đường của xe đi ngược chiều không đảm bảo an toàn nên gây tai nạn, hậu quả làm chị Huỳnh Thị Nhạc Vân V tử vong. Hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Đức T là nguy hiểm cho xã hội không chỉ xâm phạm trực tiếp đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất an ninh trật tự trị an tại địa phương. Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử cần áp dụng mức hình phạt phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, sau khi phạm tội bị cáo đã ra tự thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, tại phiên tòa đại diện cho bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, gia đình bị cáo có công với cách mạng nên cần áp dụng điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa đại diện cho bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trả lại phương tiện và các giấy tờ liên quan nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[6] Từ những phân tích nhận định trên nhận định trên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho gia đình và chính quyền địa phương theo dõi, giáo dục cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra Vên, Kiểm sát Vên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục do Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015.

Tuyên bố bị cáo Phạm Đức T phạm tội "V phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt: Bị cáo Phạm Đức T 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai bốn) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong Vệc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Buộc bị cáo Phạm Đức T phải nộp 200.000đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo để xin Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Sở tư pháp;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận THA phạt tù;
- Lưu HS,AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thanh Long